

58. Phường Minh Hưng

TT	Tên đường giao thông	Đoạn đường		Giá đất trồng cây lâu năm	Giá đất trồng cây hằng năm	Giá đất nuôi trồng thủy sản
		Điểm đầu	Điểm cuối			
1	Đường ĐT 751	Phía Bắc: Ngã ba đường Ngô Đức Kế (Ranh giới phường Chơn Thành)	Phía Bắc: Hết ranh giới thửa đất số 69, tờ bản đồ số 140; Phía Nam: Ngã ba đường bê tông ranh giới phường Chơn Thành	700	560	336
2	Đường ĐT 751	Phía Bắc: Hết ranh giới thửa đất số 69, tờ bản đồ số 140; Phía Nam: Ngã ba đường bê tông ranh giới phường Chơn Thành cũ	Ngã tư đường số 4 và đường số 9 - Khu phố Minh Long 1	700	560	336
3	Đường ĐT 751	Ngã tư đường số 4 và đường số 9 - Khu phố Minh Long 1	Ngã tư đường số 14 và đường số 19 (Ngã tư Ngọc Lầu) - Khu phố Minh Long 1	700	560	336
4	Đường ĐT 751	Ngã tư đường số 14 và đường số 19 (Ngã tư Ngọc Lầu) - Khu phố Minh Long 1	Ngã tư đường số 32 và đường số 41 (Nhà văn hóa khu phố Minh Long 3)	700	560	336
5	Đường ĐT 751	Ngã tư đường số 32 và đường số 41 (Nhà văn hóa khu phố Minh Long 3)	Cầu Bà Và (Ranh giới Thành phố Hồ Chí Minh)	700	560	336
6	Đường ĐH 05	Đường ĐT 751	Phía Tây: Hết ranh thửa đất số 191, tờ bản đồ số 130; Phía Đông: Ngã ba đường số 52 và đường ĐH 05	394	315	189
7	Đường ĐH 05	Phía Tây: Hết ranh thửa đất số 191, tờ bản đồ số 130; Phía Đông: Ngã ba đường số 52 và đường ĐH 05	Ngã tư đường bê tông - Khu phố Minh Long 7 và đường ĐH 05 (hết ranh thửa đất số 168 tờ bản đồ số 117)	394	315	189
8	Đường ĐH 05	Ngã tư đường bê tông - Khu phố Minh Long 7 và đường ĐH 05 (hết ranh thửa đất số 168 tờ bản đồ số 117)	Đường ĐH 15	394	315	189
9	Đường ĐH 05	Đường ĐT 751	Đường ĐH 06	394	315	189
10	Đường ĐH 06	Ranh giới phường Chơn Thành	Phía Bắc: Hết ranh thửa đất số 195, tờ bản đồ số 143; Phía Nam: Ngã ba đường ĐH 06 và đường số 44	394	315	189
11	Đường ĐH 06	Phía Bắc: Hết ranh thửa đất số 195, tờ bản đồ số 143; Phía Nam: Ngã ba đường ĐH 06 và đường số 44	Phía Bắc: Ngã ba đường số 36 và đường ĐH 06; Phía Nam: Ngã ba đường bê tông và ĐH 06	394	315	189

TT	Tên đường giao thông	Đoạn đường		Giá đất trồng cây lâu năm	Giá đất trồng cây hằng năm	Giá đất nuôi trồng thủy sản
		Điểm đầu	Điểm cuối			
12	Đường ĐH 06	Phía Bắc: Ngã ba đường số 36 và đường ĐH 06; Phía Nam: Ngã ba đường bê tông và ĐH 06	Hết tuyến (ranh giới Thành phố Hồ Chí Minh)	394	315	189
13	Đường Ngô Đức Kế (Ranh giới phường Chơn Thành)	Đường ĐT 751	Ngã ba đường Ngô Đức Kế và đường số 3A	394	315	189
14	Đường Ngô Đức Kế (Ranh giới phường Chơn Thành)	Ngã ba đường Ngô Đức Kế và đường số 3A	Hết tuyến	394	315	189
15	Đường số 1 - Khu phố Minh Long 6	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
16	Đường số 2 - Khu phố Minh Long 6	Đường ĐT 751	Đường ĐH 06	394	315	189
17	Đường số 3 - Khu phố Minh Long 6	Đường ĐT 751	Ngã tư đường số 3 và đường số 3A (Nhà Văn hóa Khu phố Minh Long 6)	394	315	189
18	Đường số 3A - Khu phố Minh Long 6	Đường Ngô Đức Kế	Đường số 7	276	221	132
19	Đường số 3B - Khu phố Minh Long 6	Đường số 3	Đường số 7	276	221	132
20	Đường số 3C - Khu phố Minh Long 6	Đường số 3A	Hết tuyến	276	221	132
21	Đường số 4 - Khu phố Minh Long 1	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
22	Đường số 5 - Khu phố Minh Long 6	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
23	Đường số 6 - Khu phố Minh Long 1	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
24	Đường số 7 - Khu phố Minh Long 1	Đường ĐT 751	Phía Tây: Hết ranh thửa đất số 72, tờ bản đồ số 131; Phía Đông: Ngã ba đường số 3 và đường số 7	394	315	189
25	Đường số 7 - Khu phố Minh Long 1 và Khu phố Minh Long 7	Phía Tây: Hết ranh thửa đất số 72, tờ bản đồ số 131; Phía Đông: Ngã ba đường số 3 và đường số 7	Hết tuyến	394	315	189
26	Đường số 8 - Khu phố Minh Long 1	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
27	Đường số 9 - Khu phố Minh Long 1	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
28	Đường số 10 - Khu phố Minh Long 1	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
29	Đường số 11 - Khu phố Minh Long 1	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
30	Đường số 12 - Khu phố Minh Long 1	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
31	Đường số 13 - Khu phố Minh Long 1 và Khu phố Minh Long 7	Đường ĐT 751	Đường số 52	276	221	132
32	Đường số 13 - Khu phố Minh Long 1 và	Đường số 52	Đường ĐH 05	276	221	132

TT	Tên đường giao thông	Đoạn đường		Giá đất trồng cây lâu năm	Giá đất trồng cây hằng năm	Giá đất nuôi trồng thủy sản
		Điểm đầu	Điểm cuối			
	Khu phố Minh Long 7					
33	Đường số 15 - Khu phố Minh Long 1	Đường ĐT 751	Đường số 52	276	221	132
34	Đường số 16 - Khu phố Minh Long 2	Đường ĐT 751	Đường số 18	276	221	132
35	Đường số 17 - Khu phố Minh Long 2	Đường ĐT 751	Đường số 52	276	221	132
36	Đường số 18 - Khu phố Minh Long 2	Đường ĐT 751	Đường số 16	276	221	132
37	Đường số 20 - Khu phố Minh Long 2	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
38	Đường số 21 - Khu phố Minh Long 2	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
39	Đường số 22 - Khu phố Minh Long 2	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
40	Đường số 23 - Khu phố Minh Long 2	Đường ĐT 751	Ranh phía Bắc thửa đất số 56 và thửa đất số 60 tờ bản đồ số 137	276	221	132
41	Đường số 23 - Khu phố Minh Long 2	Ranh phía Bắc thửa đất số 56 và thửa đất số 60 tờ bản đồ số 137	Đường số 29	276	221	132
42	Đường số 24 - Khu phố Minh Long 2	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
43	Đường số 25 - Khu phố Minh Long 2	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
44	Đường số 26 - Khu phố Minh Long 2	Đường ĐT 751	Ranh phía Bắc thửa đất số 103 tờ bản đồ 136 và thửa đất số 405 tờ bản đồ số 137	276	221	132
45	Đường số 26 - Khu phố Minh Long 2	Ranh phía Bắc thửa đất số 103 tờ bản đồ 136 và thửa đất số 405 tờ bản đồ số 137	Hết tuyến	276	221	132
46	Đường số 27 - Khu phố Minh Long 2	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
47	Đường số 28 - Khu phố Minh Long 3	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
48	Đường số 29 - Khu phố Minh Long 2	Đường ĐT 751	Phía Tây: Ngã ba đường số 33; Phía Đông: Hết ranh thửa đất số 189, tờ bản đồ số 130	394	315	189
49	Đường số 29 - Khu phố Minh Long 2	Phía Tây: Ngã ba đường số 33; Phía Đông: Hết ranh thửa đất số 189, tờ bản đồ số 130	Phía Tây: Ngã ba đường số 29B; Phía Đông: Hết ranh thửa đất số 2, tờ bản đồ số 130	394	315	189
50	Đường số 29 - Khu phố Minh Long 2	Phía Tây: Ngã ba đường số 29B; Phía Đông: Hết ranh thửa đất số 2, tờ bản đồ số 130	Đường ĐH 15	394	315	189
51	Đường số 29A - Khu phố Minh Long 2	Đường số 29	Đường số 29B	276	221	132



TT	Tên đường giao thông	Đoạn đường		Giá đất trồng cây lâu năm	Giá đất trồng cây hằng năm	Giá đất nuôi trồng thủy sản
		Điểm đầu	Điểm cuối			
52	Đường số 29B - Khu phố Minh Long 2	Suối Bà Và	Suối 1	276	221	132
53	Đường số 30 - Khu phố Minh Long 3	Đường ĐT 751	Ranh phía Nam thửa đất số 97 và thửa đất số 98 tờ bản đồ 136	276	221	132
54	Đường số 30 - Khu phố Minh Long 3	Ranh phía Nam thửa đất số 97 và thửa đất số 98 tờ bản đồ 136	Hết tuyến	276	221	132
55	Đường số 31 - Khu phố Minh Long 2	Đường ĐT 751	Ngã ba đường Bê tông (Ranh phía Bắc thửa đất số 11 tờ bản đồ số 137)	276	221	132
56	Đường số 32 - Khu phố Minh Long 3	Đường ĐT 751	Đường số 40	276	221	132
57	Đường số 32 - Khu phố Minh Long 3	Đường số 40	Hết tuyến	276	221	132
58	Đường số 32A - Khu phố Minh Long 3	Đường số 32	Đường số 30	276	221	132
59	Đường số 32B - Khu phố Minh Long 3	Đường số 32	Hết tuyến	276	221	132
60	Đường số 32C - Khu phố Minh Long 3	Đường số 32	Hết tuyến	276	221	132
61	Đường số 33 - Khu phố Minh Long 2	Đường ĐT 751	Đường số 35	276	221	132
62	Đường số 34 - Khu phố Minh Long 3	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
63	Đường số 35 - Khu phố Minh Long 2	Đường ĐT 751	Ngã ba đường đường số 33 và 35	276	221	132
64	Đường số 35 - Khu phố Minh Long 2	Ngã ba đường đường số 33 và 35	Đường số 51	276	221	132
65	Đường số 36 - Khu phố Minh Long 3	Đường ĐT 751	Ngã tư đường số 40	394	315	189
66	Đường số 36 - Khu phố Minh Long 3	Ngã tư đường số 40	Mương thoát nước - Khu phố Minh Long 3 (Cầu Bung Cao)	394	315	189
67	Đường số 36 - Khu phố Minh Long 3	Mương thoát nước - Khu phố Minh Long 3 (Cầu Bung Cao)	Đường ĐH 06	394	315	189
68	Đường số 37 - Khu phố Minh Long 2	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
69	Đường số 38 - Khu phố Minh Long 3	Đường ĐT 751	Ngã ba đường số 40	394	315	189
70	Đường số 38 - Khu phố Minh Long 3	Ngã ba đường số 40	Hết tuyến	394	315	189
71	Đường số 39 - Khu phố Minh Long 4	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
72	Đường số 40 - Khu phố Minh Long 3	Đường số 32	Đường số 38	276	221	132
73	Đường số 41 - Khu phố Minh Long 4	Đường ĐT 751	Mương thoát nước - Khu phố Minh Long 4 (Hết ranh thửa đất số 161 tờ bản đồ số 128)	394	315	189
74	Đường số 41 - Khu phố Minh Long 4	Mương thoát nước - Khu phố Minh Long 4 (Hết ranh thửa đất số 161 tờ bản đồ số 128)	Hết tuyến	394	315	189

TT	Tên đường giao thông	Đoạn đường		Giá đất trồng cây lâu năm	Giá đất trồng cây hằng năm	Giá đất nuôi trồng thủy sản
		Điểm đầu	Điểm cuối			
75	Đường số 43A- Khu phố Minh Long 4	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
76	Đường số 43B- Khu phố Minh Long 4	Đường ĐT 751	Ngã tư đường bê tông và đường số 43B	276	221	132
77	Đường số 44- Khu phố Minh Long 5	Đường ĐH 06	Ranh phía Tây Nam các thửa đất số 292 tờ bản đồ số 146 và thửa đất số 293 tờ bản đồ số 122	276	221	132
78	Đường số 44- Khu phố Minh Long 5	Ranh phía Tây Nam các thửa đất số 292 tờ bản đồ số 146 và thửa đất số 293 tờ bản đồ số 122	Đường ĐH 06	276	221	132
79	Đường số 45 - Khu phố Minh Long 4	Đường ĐT 751	Ngã tư đường bê tông - Khu phố Minh Long 4 (hết ranh thửa đất số 179 tờ bản đồ số 128)	394	315	189
80	Đường số 45 - Khu phố Minh Long 4	Ngã tư đường bê tông - Khu phố Minh Long 4 (hết ranh thửa đất số 179 tờ bản đồ số 128)	Hết tuyến	394	315	189
81	Đường số 47- Khu phố Minh Long 4	Đường ĐT 751	Ranh phía Bắc các thửa đất số 55 và thửa đất số 58 tờ bản đồ số 127	276	221	132
82	Đường số 47- Khu phố Minh Long 4	Ranh phía Bắc các thửa đất số 55 và thửa đất số 58 tờ bản đồ số 127	Đường số 45	276	221	132
83	Đường số 49- Khu phố Minh Long 4	Đường ĐT 751	Hết tuyến	276	221	132
84	Đường số 51 - Khu phố Minh Long 4	Đường số 41	Đường số 29	394	315	189
85	Đường số 52- Khu phố Minh Long 4	Đường ĐH 05	Đường số 3	276	221	132
86	Đường Quốc lộ 13	Ranh giới phường Chơn Thành (ngã tư giao với đường Cao Bá Quát)	Ngã tư đường số 89, đường số 20	700	560	336
87	Đường Quốc lộ 13	Ngã tư đường số 89, đường số 20	Ngã tư đường số 84, đường số 97	700	560	336
88	Đường Quốc lộ 13	Ngã tư đường số 84, đường số 97	Phía tây giáp đường số 35, phía đông giáp đường ĐH01	700	560	336
89	Đường Quốc lộ 13	Phía tây giáp đường số 35, phía đông giáp đường ĐH01	Phía tây giáp đường ĐH 04, phía đông giáp đường số 69	700	560	336
90	Đường Quốc lộ 13	Phía tây giáp đường ĐH 04, phía đông giáp đường số 69	Phía tây giáp đường số 36A, phía đông giáp đường số 25	700	560	336

TT	Tên đường giao thông	Đoạn đường		Giá đất trồng cây lâu năm	Giá đất trồng cây hằng năm	Giá đất nuôi trồng thủy sản
		Điểm đầu	Điểm cuối			
91	Đường Quốc lộ 13	Phía tây giáp đường số 36A, phía đông giáp đường số 25	Phía tây giáp đường số 37, phía đông hết ranh thửa đất số 36 tờ bản đồ số 11	700	560	336
92	Đường Quốc lộ 13	Phía tây giáp đường số 37, phía đông hết ranh thửa đất số 36 tờ bản đồ số 11	Ranh giới xã Tân Khai	700	560	336
93	Đường ĐT752B	Đường Quốc lộ 13	Ngã tư hết đất Nông trường cao su Minh Hưng	394	315	189
94	Đường ĐT752B	Ngã tư hết đất Nông trường cao su Minh Hưng	Giáp ranh Xã Tân Khai	394	315	189
95	Đường ĐH 01	HLLG đường Quốc lộ 13	Ngã tư tiếp giáp đường ĐH 03	394	315	189
96	Đường ĐH 01	Ngã tư tiếp giáp đường ĐH 03	Hết tuyến	394	315	189
97	Đường ĐH 03	Toàn tuyến		394	315	189
98	Đường ĐH04	Đường Quốc lộ 13	Ngã tư đường số 19	394	315	189
99	Đường ĐH04	Ngã tư đường số 19	Ngã tư đường số 17 và đường số 31	394	315	189
100	Đường ĐH04	Ngã tư đường số 17 và đường số 31	Ranh giới xã Minh Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	394	315	189
101	Đường ĐH 05	Đường ĐH04	Đường ĐH15	394	315	189
102	Đường ĐH 12	Đường đi trung tâm hành chính huyện cũ đi phường Minh Hưng	Hết ranh thửa 990 tờ bản đồ số 31	394	315	189
103	Đường ĐH 12	Hết ranh thửa 990 tờ bản đồ số 31	Giáp ranh xã Tân Quan	394	315	189
104	Đường ĐH 15	Đường Quốc lộ 13	Đường đi trung tâm hành chính huyện cũ đi phường Minh Hưng	394	315	189
105	Đường ĐH 15	Đường đi trung tâm hành chính huyện cũ đi phường Minh Hưng	Giáp ranh phường Chơn Thành	394	315	189
106	Đường ĐH 15	Đường Quốc lộ 13	Hết ranh thửa đất 118 tờ bản đồ số 28	394	315	189
107	Đường ĐH 15	Hết ranh thửa đất 118 tờ bản đồ số 28	Ngã ba tiếp giáp đường số 10	394	315	189
108	Đường Trung tâm hành chính thị xã Chơn Thành cũ đi phường Minh Hưng	Ngã ba đường Quốc lộ 13	Ngã tư tiếp giáp đường ĐH03 và đường số 21	394	315	189
109	Đường Trung tâm hành chính thị xã Chơn Thành cũ đi phường Minh Hưng	Ngã tư tiếp giáp đường ĐH03 và đường số 21	Phía tây hết ranh thửa đất số 667, phía đông hết ranh thửa đất số 320 tờ bản đồ số 31	394	315	189
110	Đường Trung tâm hành chính thị xã Chơn Thành cũ đi phường Minh Hưng	Phía tây hết ranh thửa đất số 667, phía đông hết ranh thửa đất số 320 tờ bản đồ số 31	Ranh giới phường Chơn Thành	276	221	132

TT	Tên đường giao thông	Đoạn đường		Giá đất trồng cây lâu năm	Giá đất trồng cây hằng năm	Giá đất nuôi trồng thủy sản
		Điểm đầu	Điểm cuối			
111	Đường N1	Đường Quốc lộ 13	Giáp đường số 19	394	315	189
112	Đường N1	Giáp đường số 19	Hết tuyến	394	315	189
113	Đường số 1	Đường số 6	Suối Lạnh	276	221	132
114	Đường số 2	Đường số 6	Đường Minh Hưng - Đồng Nơ	276	221	132
115	Đường số 3	Đường số 6	Suối Lạnh	276	221	132
116	Đường số 4	Đường ĐH 04	Suối Lạnh	276	221	132
117	Đường số 5	Đường số 4	Hết tuyến	276	221	132
118	Đường số 6	Đường số 32	Ranh giới xã Tân Khai	276	221	132
119	Đường số 7	Đường ĐH 04	Đường số 5	276	221	132
120	Đường số 8	Đường ĐH 04	Ranh giới xã Minh Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	276	221	132
121	Đường số 9	Đường ĐH 04	Ranh giới xã Minh Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	276	221	132
122	Đường số 10	Toàn tuyến		394	315	189
123	Đường số 11	Toàn tuyến		276	221	132
124	Đường số 12	Toàn tuyến		276	221	132
125	Đường số 13	Đường số 2	Hết tuyến	276	221	132
126	Đường số 14	Đường số 1	Ranh giới xã Tân Khai	276	221	132
127	Đường số 15	Đường ĐH 15	Hết tuyến	276	221	132
128	Đường số 16	Đường ĐH 15	Đường N1	276	221	132
129	Đường số 17	Đường ĐH 04	Đường số 5	276	221	132
130	Đường số 18	Toàn tuyến		394	315	189
131	Đường số 19	Giáp đường số 58	Giáp đường ĐH04	394	315	189
132	Đường số 19	Giáp đường ĐH04	Giáp đường số 35	276	221	132
133	Đường số 19	Giáp đường số 35	Ngã tư đường N1	276	221	132
134	Đường số 19	Ngã tư đường N1	Giáp đường Cao Bá Quát	394	315	189
135	Đường số 20	HLLG đường Quốc lộ 13	Ngã tư tiếp giáp đường số 21	394	315	189
136	Đường số 20	Ngã tư tiếp giáp đường số 21	Hết tuyến	394	315	189
137	Đường số 21	Ngã ba tiếp giáp với đường trung tâm hành chính huyện cũ đi phường Minh Hưng	Ngã ba hết ranh thửa đất số 21 tờ bản đồ số 107	394	315	189
138	Đường số 21	Ngã ba hết ranh thửa đất số 21 tờ bản đồ số 107	Hết tuyến	394	315	189
139	Đường số 22	HLLG đường Quốc lộ 13	Ngã tư tiếp giáp với đường số 21	394	315	189
140	Đường số 22	Ngã tư tiếp giáp với đường số 21	Hết tuyến	394	315	189
141	Đường số 23	Đường ĐH 12	Ranh giới phường Chơn Thành	276	221	132
142	Đường số 24	Đường ĐH 12	Hết tuyến	276	221	132
143	Đường số 25	Đường Quốc lộ 13	Ngã ba đường số 26 hết ranh thửa đất số 3122 tờ bản đồ số 2	394	315	189
144	Đường số 25	Ngã ba đường số 26 hết ranh thửa đất số 3122 tờ bản đồ số 2	Hết tuyến	394	315	189

TT	Tên đường giao thông	Đoạn đường		Giá đất trồng cây lâu năm	Giá đất trồng cây hằng năm	Giá đất nuôi trồng thủy sản
		Điểm đầu	Điểm cuối			
145	Đường số 26	Đường số 25	Ranh giới xã Tân Khai	276	221	132
146	Đường số 27	Đường số 25	Hết ranh thửa đất số 123, tờ bản đồ số 2	276	221	132
147	Đường số 28	Đường ĐH 04	Đường số 4	276	221	132
148	Đường số 29	Đường ĐH 04	Giáp ranh thửa đất 2567, tờ bản đồ số 5	276	221	132
149	Đường số 30	Đường ĐH 04	Đường số 4	276	221	132
150	Đường số 31	Toàn tuyến		276	221	132
151	Đường số 32	Đường số 6	Đường số 15	276	221	132
152	Đường số 33	HLLG đường Quốc lộ 13	Ngã ba tiếp giáp đường ĐH 03	394	315	189
153	Đường số 34	Đường ĐH 05	Đường số 38	276	221	132
154	Đường số 35	Toàn tuyến		394	315	189
155	Đường số 36	Toàn tuyến		276	221	132
156	Đường số 36A	Toàn tuyến		276	221	132
157	Đường số 37	Toàn tuyến		276	221	132
158	Đường số 38	Toàn tuyến		276	221	132
159	Đường số 39	Toàn tuyến		394	315	189
160	Đường số 40	Toàn tuyến		276	221	132
161	Đường số 41	Toàn tuyến		276	221	132
162	Đường số 42	Toàn tuyến		276	221	132
163	Đường số 43	Toàn tuyến		276	221	132
164	Đường số 44	Toàn tuyến		276	221	132
165	Đường số 45	Toàn tuyến		276	221	132
166	Đường số 46	Toàn tuyến		276	221	132
167	Đường số 47	Toàn tuyến		276	221	132
168	Đường số 48	Toàn tuyến		276	221	132
169	Đường số 49	Toàn tuyến		276	221	132
170	Đường số 50	Toàn tuyến		276	221	132
171	Đường số 51	Toàn tuyến		276	221	132
172	Đường số 52	Toàn tuyến		276	221	132
173	Đường số 53	Toàn tuyến		276	221	132
174	Đường số 54	Toàn tuyến		276	221	132
175	Đường số 55	Toàn tuyến		276	221	132
176	Đường số 56	Toàn tuyến		276	221	132
177	Đường số 57	Toàn tuyến		276	221	132
178	Đường số 58	Toàn tuyến		394	315	189
179	Đường số 59	Toàn tuyến		394	315	189
180	Đường số 60	Toàn tuyến		394	315	189
181	Đường số 61	Toàn tuyến		394	315	189
182	Đường số 62	Toàn tuyến		394	315	189
183	Đường số 63	Toàn tuyến		394	315	189
184	Đường số 64	Toàn tuyến		394	315	189
185	Đường số 65	Toàn tuyến		394	315	189
186	Đường số 66	Toàn tuyến		394	315	189
187	Đường số 67	Toàn tuyến		394	315	189
188	Đường số 68	Toàn tuyến		394	315	189
189	Đường số 69	Toàn tuyến		394	315	189
190	Đường số 70	Toàn tuyến		394	315	189
191	Đường số 71	Toàn tuyến		394	315	189
192	Đường số 72	Toàn tuyến		394	315	189
193	Đường số 73	Toàn tuyến		394	315	189
194	Đường số 74	Toàn tuyến		394	315	189
195	Đường số 75	Toàn tuyến		394	315	189
196	Đường số 76	Toàn tuyến		394	315	189

TT	Tên đường giao thông	Đoạn đường		Giá đất trồng cây lâu năm	Giá đất trồng cây hằng năm	Giá đất nuôi trồng thủy sản
		Điểm đầu	Điểm cuối			
197	Đường số 77	Toàn tuyến		394	315	189
198	Đường số 79	Toàn tuyến		394	315	189
199	Đường số 80	Toàn tuyến		394	315	189
200	Đường số 81	Toàn tuyến		394	315	189
201	Đường số 82	Toàn tuyến		394	315	189
202	Đường số 83	Toàn tuyến		394	315	189
203	Đường số 84	Toàn tuyến		394	315	189
204	Đường số 85	Toàn tuyến		394	315	189
205	Đường số 86	Toàn tuyến		394	315	189
206	Đường số 87	Toàn tuyến		394	315	189
207	Đường số 88	Toàn tuyến		394	315	189
208	Đường số 89	Toàn tuyến		394	315	189
209	Đường số 90	Toàn tuyến		394	315	189
210	Đường số 91	Toàn tuyến		394	315	189
211	Đường số 92	Toàn tuyến		394	315	189
212	Đường số 93	Toàn tuyến		394	315	189
213	Đường số 94	Toàn tuyến		394	315	189
214	Đường số 95	Toàn tuyến		394	315	189
215	Đường số 96	Toàn tuyến		394	315	189
216	Đường số 97	Toàn tuyến		394	315	189
217	Đường số 98	Toàn tuyến		394	315	189
218	Đường số 99	Toàn tuyến		394	315	189
219	Đường số 100	Toàn tuyến		394	315	189
220	Đường số 101	Toàn tuyến		394	315	189
221	Đường số 102	Toàn tuyến		394	315	189
222	Đường số 103	Toàn tuyến		276	221	132
223	Đường số 104	Toàn tuyến		394	315	189
224	Đường số 105	Toàn tuyến		394	315	189
225	Đường nhựa, đường bê tông còn lại chưa quy định cụ thể ở các mục trên	Toàn tuyến		250	200	120
226	Các tuyến đường đất còn lại	Toàn tuyến		250	200	120